**Danh sách các quốc gia xuất phát của khách nhập cảnh phải tuân thủ các biện pháp bổ sung khi đến Ấn Độ, bao gồm xét nghiệm sau khi đến (quốc gia có nguy cơ)**

(Cập nhật ngày 9/11/2021)

1 Các quốc gia châu Âu, bao gồm Vương quốc Anh

2 Nam Phi

3 Brazil

4 Bangladesh

5 Botswana

6 Trung Quốc

7 Mauritius

8 New Zealand

9 Zimbabwe

10 Singapore

**Nhóm A:** Danh sách các quốc gia mà Chính phủ Ấn Độ có thỏa thuận công nhận giấy chứng nhận tiêm chủng vaccine Covid-19 của nhau với loại vaccine được công nhận trong nước hoặc WHO cấp phép và các quốc gia miễn cho phép công dân Ấn Độ đã tiêm vaccine đầy đủ nhập cảnh

(Cập nhật ngày 13/11/2021)

1 Albania

2 Andorra

3 Angola

4 Antigua & Barbuda

5 Argentina

6 Armenia

7 Australia

8 Áo

9 Azerbaijan

10 Bahrain

11 Bangladesh

12 Belarus

13 Bỉ

14 Benin

15 Botswana

16 Brazil

17 Bulgaria

18 Canada

19 Chad

20 Columbia

21 Khối thịnh vượng chung Dominica

22 Comoros

23 Costa Rica

24 Croatia

25 Cộng hòa Séc

26 Cộng hòa Dominica

27 Ai Cập

28 El Salvador

29 Estonia

30 Eswatini

31 Phần Lan

32 Pháp

33 Georgia

34 Đức

35 Ghana

36 Hy Lạp

37 Guatemala

38 Guyana

39 Haiti

40 Honduras

41 Hungary

42 Iceland

43 Iran

44 Ireland

45 Israel

46 Jamaica

47 Kazakhstan

48 Kuwait

49 Cộng hòa Kyrgyz

50 Lebanon

51 Liechtenstein

52 Malawi

53 Maldives

54 Mali

55 Mauritius

56 Mexico

57 Moldova

58 Mongolia

59 Montenegro

60 Namibia

61 Nepal

62 Hà Lan

63 Nicaragua

64 Nigeria

65 Oman

66 Panama

67 Paraguay

68 Peru

69 Philippines

70 Ba Lan

71 Qatar

72 Romania

73 Nga

74 Rwanda

75 San Marino

76 Serbia

77 Sierra Leone

78 Singapore

79 Cộng hòa Slovak

80 Slovenia

81 Nam Sudan

82 Tây Ban Nha

83 Sri Lanka

84 Palestine

85 Sudan

86 Thụy Điển

87 Thụy Sỹ

88 Syria

89 The Bahamas

90 Vương quốc Anh

91 Trinidad & Tobago

92 Tunisia

93 Thổ Nhĩ Kỳ

94 Các tiểu vương quốc Ả Rập thống nhất (UAE)

95 Uganda

96 Ukraine

97 Mỹ

98 Uruguay

99 Zimbabwe